

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BẢN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BẢN - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hoàng Chuân.

2. Bà Vũ Thị Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tráng Kháy Phìn- Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 26/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

1/Họ và tên: Hà Thị H (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 12/7/1968 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn 1 MTh, xã M L, huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hà Văn S và bà Lục Thị D; Bị cáo có chồng là Lục Văn V và có 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Xấu.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/5/2024, tạm giam từ ngày 27/5/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2/Họ và tên: Hoàng Văn N (tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 10/6/1989 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn TH, DQ, huyện VB, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông: Hoàng Văn Như và bà Hoàng Thị Vin; Bị cáo có vợ là Lý Thị Hồng và có 02 con; Tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số 17/2020/HSST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 23/7/2022 chấp hành xong án phạt tù đến nay chưa được xóa án tích; Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/5/2024, tạm giam từ ngày 27/5/2024, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người nào chữa cho bị cáo Hà Thị H là bà Lương Thị Chuyên- Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Vũ Ngọc T – Sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Thôn TH, xã HM, huyện VB, tỉnh LC.

+ Anh Sầm Văn T, sinh năm 1993; Chị Sầm Thị L, sinh năm 1989.

Đều có địa chỉ: Thôn 1 MTh, xã M L, huyện VB, tỉnh LC. Người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 21/5/2024, tại thôn Thái Hòa, xã Hòa Mạc Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang Hoàng Văn N về tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo ngực bên Phải N đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 12 gói giấy bạc màu trắng mỗi gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. N khai nhận đó là các gói ma túy Heroine của N đang tàng trữ để sử dụng. Tiến hành xác minh và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hoàng Văn N nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Về nguồn gốc ma túy N khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 14/5/2024, N gặp và mua được 01 gói ma túy gói bằng nilon màu trắng với giá 2.000.000đ của một người phụ nữ tên H, nói tiếng dân tộc tày, nhà xây cấp 4 mái lợp tôn ở thôn 1 Minh Thượng, xã Minh Lương, cạnh đường QL 279, cách cầu Nậm Mu khoảng 100m. Sau khi mua được ma túy, N đã sử dụng một phần, phần còn lại chia tách cất giấu trong người để sử dụng dần thì bị bắt quả tang.

Tiến hành xác minh và khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hà Thị H vào hồi 16 giờ 50 phút ngày 21/5/2024, H tự giác giao nộp số tiền 2.000.000đ và 01 gói nilon màu đen có mảnh băng dính màu đen quấn ngoài bên trong có 03 gói nilon màu xanh đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. H khai nhận số tiền trên là tiền bán ma túy cho 01 người thanh niên tên N nhà ở xã Dương Quý mà có. Số chất bột khô màu trắng, vón cục là ma túy của H tàng trữ để bán liêm lời.

Về nguồn gốc ma túy H khai nhận: Vào cuối tháng 4/2024, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Nậm Mu thuộc thôn 1 Minh Thượng, xã Minh Lương được 01 gói ma túy với giá 1.500.000đ. Sau đó H chia tách thành 04 gói để bán (03 gói được gói bằng nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng nilon màu trắng bán cho N với giá 2.000.000đ. Số chất ma túy còn lại của H bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Tại Kết luận giám định số 208/KL-GĐMT ngày 25/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số chất bột khô màu trắng, vón cục là ma túy của Hoàng Văn N có tổng khối lượng 1,013 gam là loại chất ma túy Heroine.

Tại Kết luận giám định số 212/KL-GĐMT ngày 26/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: Số chất bột khô màu trắng, vón cục là ma túy của Hà Thị H có tổng khối lượng 8,378 gam là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-VB ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo: Hoàng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hà

Thị H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thị H từ **08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng** tù;

Hoàng Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ **01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng** tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Hà Thị H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 điểm s khoản Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị **cáo Hà Thị H** từ **08 năm 03 tháng** tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị H đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép 9,391 gam Heroine nhằm mục đích để bán ma túy, đã bán cho N 1,013 gam, còn lại 8,378 gam Heroine tiếp tục để bán kiếm lời. Hoàng Văn N đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 1,013 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Hà Thị H về tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tác hại xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, xâm

phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy huỷ hoại sức khoẻ, làm mất khả năng lao động, học tập, làm cho thần kinh người nghiện bị tổn hại, gây mất trật tự an ninh, xã hội. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử thật nghiêm minh để răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hà Thị H không phải chịu tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, có nhân thân xấu tại Bản án số 69/2006/HSST ngày 15/11/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 12 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 26/4/2015 chấp hành xong án phạt tù đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo Hoàng Văn N có 01 tình tiết tăng nặng tại Bản án số 17/2020/HSST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 23/7/2022 chấp hành xong án phạt tù đến nay chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy.

Các bị cáo thiếu ý thức rèn luyện, không chịu sửa chữa lỗi lầm, tiếp tục có hành vi mua bán, nghiện chất ma túy. Do đó khi quyết định án phạt tù cần xem xét một cách khách quan toàn diện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự kHn hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo N có bố đẻ là ông Hoàng Văn Như được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. riêng bị cáo N được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách kHn hồng của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 8,378gam Heroine thu giữ của bị cáo H. Cơ quan giám định đã trích mẫu 1,012 gam Heroine là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Heroine còn lại sau giám định là 7,336 gam cùng 01 nilon màu đen 03 mảnh nilon màu xanh cùng toàn bộ cũ được tái niêm phong. Đây là vật chứng mà Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với 1,013 gam Heroine thu giữ của bị cáo N. Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,389 gam Heroine là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với Heroine còn lại sau giám định là 0,624 gam cùng 01 nilon màu trắng, 12 mảnh giấy giấy bạc màu trắng cùng toàn bộ cũ được tái niêm phong. Đây là vật chứng mà Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với số tiền 2.000.000đ thu giữ của bị cáo H do bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho Hà Thị H vào cuối tháng 4/2024, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N không thuộc diện hộ nghèo, bị cáo H thuộc diện hộ nghèo. Tuy nhiên bỏ ra số tiền 1.500.000đ mua 9,391 gam Heroine nhằm mục đích bản kiếm lời. Vì vậy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo H từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù; và người bào chữa cho bị cáo đề nghị mức án 08 năm 03 tháng tù; không phạt tiền đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo H bỏ ra số tiền 1.500.000đ mua khối lượng 9,391 gam Heroine để trả bán nhằm mục đích kiếm lời nên việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo chưa tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm nên không có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo một cách khách quan, toàn diện khi quyết định hình phạt bổ sung phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Thị H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Hà Thị H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Hoàng Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hà Thị H 9(chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2024. Phạt bổ sung 5.000.000đ đối với bị cáo Hà Thị H để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 01 (một) năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/5/2024.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu 0,624 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 12 mảnh giấy bạc màu trắng cùng niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn thu giữ của Hoàng Văn N; 7, 366 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu đen, 03 mảnh nilon màu xanh cùng niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn để tiêu hủy.

+ Tịch thu số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Hà Thị H để nộp ngân sách nhà nước (chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 27/8/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Thị H. Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa